

Số 938^{*} -CV/ĐU

Về việc cung cấp bộ đề thi tìm hiểu kiến thức
Hội thi Công dân thành phố với hành trình văn hóa
năm 2024 chủ đề "Văn hóa gia đình"

Kính gửi: Các đảng bộ, chi bộ trực thuộc

Thực hiện Công văn số 4346-CV/BTGTU ngày 24 tháng 6 năm 2024 của Ban Tuyên giáo Thành ủy, Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo kính gửi các đảng bộ, chi bộ bộ đề thi tìm hiểu kiến thức phục vụ Hội thi cấp cơ sở. (Đính kèm bộ đề thi)

Đề nghị các đảng bộ, chi bộ căn cứ Kế hoạch số 88-KH/ĐU ngày 12 tháng 6 năm 2024 về tham gia Hội thi Công dân thành phố với hành trình văn hóa năm 2024 chủ đề "Văn hóa gia đình" và thể lệ Hội thi, tổ chức, phát động Hội thi cấp cơ sở đảm bảo có 02 phần thi gồm: phần thi tìm hiểu kiến thức và phần thi viết có chủ đề "Thư gửi tương lai", ngoài ra có thể bổ sung, kết hợp thêm các hình thức thi khác do đơn vị quyết định.

Đảng ủy Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các đơn vị, cơ quan đảng bộ, chi bộ trực thuộc nghiêm túc hoàn thành và báo cáo kết quả về Văn phòng Đảng ủy Sở theo Kế hoạch số 88-KH/ĐU.

Nơi nhận:

- Như kính gửi,
- Lưu Văn phòng Đảng ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ THƯỜNG TRỰC


Nguyễn Huỳnh Long

BỘ ĐỀ THI TÌM HIỂU KIẾN THỨC
Hội thi Công dân thành phố với hành trình văn hóa năm 2024
chủ đề “Văn hóa gia đình”

Câu 1: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới có mấy nhiệm vụ giải pháp trọng tâm?

- A. 4.
- B. 5.
- C. 6.
- D. 7.

Câu 2: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, hãy cho biết các chính sách về gia đình trong tình hình mới hướng đến mục tiêu gì?

- A. Xây dựng gia đình no ấm.
- B. Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ.
- C. Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.
- D. Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, chú trọng đến đối tượng trẻ em và người bệnh tật, cao tuổi.**

Câu 3: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, hãy điền từ còn trống trong câu sau “Phát huy vai trò của gia đình, cộng đồng, xã hội trong việc xây dựng môi trường văn hóa, con người Việt Nam...”?

- A. Biết yêu quý mọi người, giàu lòng nhân ái.
- B. Giàu lòng nhân ái, đoàn kết, chân thành.
- C. Giàu lòng nhân ái, cần cù, chăm chỉ tiết kiệm.
- D. Giàu lòng nhân ái, khoan dung, chân thành, tín nghĩa, trọng đạo lý, cần cù, chăm chỉ, tiết kiệm, sáng tạo, khát vọng, hiện đại.**

Câu 4: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, để xây dựng gia đình văn hóa, cần gắn với phong trào nào?

- A. Xây dựng nông thôn mới.
- B. Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa.**
- C. Xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh.
- D. Cải cách hành chính.

Câu 5: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình

hình mới, hãy điền từ còn trống trong câu sau “Tiếp tục hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về gia đình theo hướng lấy hoạt động của gia đình làm...., bảo đảm sự gắn kết xã hội và vai trò của gia đình”?

- A. Trọng tâm.
- B. Trọng điểm.
- C. Nguyên tắc.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C đều sai.

Câu 6: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, yêu cầu Ban Tuyên giáo Trung ương phối hợp với cơ quan nào để hướng dẫn, kiểm tra, đánh giá thực hiện Chỉ thị?

- A. Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- B. Ban cán sự đảng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.
- C. Bộ Y tế.
- D. Bộ Công an.

Câu 7: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, yêu cầu kiện toàn tổ chức bộ máy quản lý nhà nước về gia đình như thế nào?

- A. Bảo đảm tinh gọn.
- B. Hiệu quả, thống nhất.
- C. Gắn với lĩnh vực dân số, bình đẳng giới và trẻ em.
- D. Bảo đảm tinh gọn, hiệu quả, thống nhất, gắn với lĩnh vực dân số, bình đẳng giới và trẻ em.

Câu 8: Trong Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24 tháng 6 năm 2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới, được phổ biến đến cấp nào?

- A. Cấp tỉnh, thành phố.
- B. Cấp quận, huyện và tương đương.
- C. Cấp xã, phường, thị trấn.
- D. Cấp chi bộ.

Câu 9: Trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), mục tiêu chung xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc là gì?

- A. Là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người.

B. Là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc.

C. Phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước.

D. Cả 3 đáp án A, B, C.

Câu 10: Trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), có bao nhiêu chỉ tiêu cụ thể?

A. 3.

B. 4.

C. 5.

D. 6.

Câu 11: Trong chỉ tiêu số 1 tại Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), Thành phố phấn đấu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và đến năm 2030 đạt bao nhiêu % hộ gia đình đăng ký thực hiện Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình?

A. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt trên 80%.

B. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 70% và đến năm 2030 đạt trên 90%.

C. Phấn đấu đến năm 2025 80% và đến năm 2030 đạt trên 90%.

D. Phấn đấu đến năm 2025 và năm 2030 đạt 100%.

Câu 12: Trong chỉ tiêu số 3 tại Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), Thành phố phấn đấu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và đến năm 2030 đạt bao nhiêu % công nhân lao động tại các khu công nghiệp, khu chế xuất được tham gia sinh hoạt chuyên đề về giáo dục đạo đức, lối sống và ứng xử trong gia đình?

A. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 60% và đến năm 2030 đạt trên 80%.

B. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 70% và đến năm 2030 đạt 90%.

C. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 95%.

D. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 90% và đến năm 2030 đạt 100%.

Câu 13: Chỉ tiêu 100% học sinh, sinh viên các cơ sở giáo dục được tham gia sinh hoạt về giáo dục đạo đức, lối sống và ứng xử trong gia đình được xác lập trong

Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022) phân đầu thực hiện trong khoảng thời gian nào?

- A. Phân đầu hằng năm.
- B. Phân đầu đến năm 2025.
- C. Phân đầu đến năm 2030.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C đều sai.

Câu 14: *“Thống nhất nhận thức, hành động của các cấp, các ngành trong việc giáo dục đạo đức, lối sống. Phát huy vai trò của người uy tín trong cộng đồng, tổ trưởng tổ dân phố trong việc tuyên truyền, phổ biến truyền cảm hứng cho các thành viên trong gia đình, xã hội về đạo đức, lối sống. Chú trọng ngăn ngừa thông tin và sản phẩm văn hóa độc hại tác động đến gia đình”* là nhiệm vụ, giải pháp nào được nêu trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022)?

A. Tiếp tục đổi mới công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức của gia đình, cộng đồng, xã hội về tầm quan trọng của giáo dục đạo đức, lối sống và ứng xử gia đình.

- B. Đẩy mạnh công tác quản lý nhà nước về gia đình.
- C. Phát huy hiệu quả các thiết chế văn hóa cơ sở nhằm nâng cao đời sống tinh thần cho các thành viên trong gia đình.
- D. Phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống.

Câu 15: Trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), để phát huy vai trò của gia đình, nhà trường, xã hội trong giáo dục đạo đức, lối sống, cần phải:

A. Phát huy vai trò, trách nhiệm của ông bà, cha mẹ, người lớn tuổi trong gia đình trong việc tuyên truyền về đạo đức, lối sống, chuẩn mực văn hóa ứng xử trong gia đình.

B. Tổ chức các buổi sinh hoạt giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình cho học sinh, sinh viên.

C. Tổ chức triển khai các hoạt động tuyên truyền về giá trị của gia đình, văn hóa ứng xử trong gia đình, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình để phát triển con người toàn diện từ gia đình, nhất là thế hệ trẻ.

- D. Cả 3 đáp án A, B, C.**

Câu 16: Trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), các thiết chế văn hóa cơ sở nào cần được cần được củng cố nhằm nâng cao đời sống văn hóa tinh thần cho các thành viên trong gia đình?

- A. Trung tâm văn hóa, Trung tâm Văn hóa – Thể thao, Trung tâm Thể dục thể thao.
- B. Nhà văn hóa, Nhà truyền thống, Thư viện.
- C. Cung văn hóa lao động, Nhà thiếu nhi và các thiết chế công trình văn hóa, lịch sử.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C.**

Câu 17: Công tác quản lý nhà nước về gia đình được xác định trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), bao gồm:

- A. Rà soát, xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện kế hoạch, tài liệu, các sản phẩm truyền thông về giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình, bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.
- B. Bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ thực hiện công tác gia đình các cấp trong tổ chức, triển khai thực hiện kế hoạch.
- C. Đẩy mạnh và lồng ghép các nội dung truyền thông về bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc, Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình.
- D. Đáp án A và B đúng.**

Câu 18: Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong giáo dục lý tưởng, đạo đức, lối sống trong gia đình được xác định trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022):

- A. Khai thác hiệu quả các ứng dụng công nghệ thông tin và tăng cường chuyển đổi số trong việc giáo dục đạo đức, lối sống cho các thành viên trong gia đình phù hợp với từng độ tuổi, nhóm đối tượng.
- B. Ứng dụng phần mềm, công cụ trên không gian mạng để nắm bắt kịp thời thông tin, định hướng dư luận về xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.
- C. Cả 2 đáp án A và B đều đúng.**
- D. Cả 2 đáp án A và B đều sai.

Câu 19: Trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022) phân công cho sở, ngành, đơn vị nào chủ trì triển khai thực hiện?

- A. Ban Tuyên giáo Thành ủy.
- B. Sở Văn hóa và Thể thao thành phố.**
- C. Sở Giáo dục và Đào tạo thành phố.
- D. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam Thành phố.

Câu 20: Trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), nhiệm vụ "*Chú trọng xây dựng, nhân rộng mô hình gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh, đặc biệt là mô hình "Xây dựng gia đình 5 không – 3 sạch" ...*" được phân công cho tổ chức nào?

- A. Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố.
- B. Liên đoàn Lao động thành phố.
- C. Hội Liên hiệp Phụ nữ thành phố.**
- D. Hội Nông dân thành phố.

Câu 21: Trong Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 96/QĐ-TTg ngày 19 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Chương trình giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình đến năm 2030 và Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh của Ủy ban nhân dân thành phố (ban hành kèm Quyết định 1560/QĐ-UBND ngày 10/5/2022), Sở Lao động - Thương binh và Xã hội được phân công chủ trì nội dung nào?

- A. Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình giáo dục, đạo đức, lối sống trong gia đình phù hợp với đặc điểm và điều kiện thực tiễn của địa phương.
- B. Phối hợp với các cơ quan liên quan xây dựng tài liệu giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình.
- C. Tổ chức bồi dưỡng, nâng cao năng lực, kỹ năng, kiến thức về tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống trong gia đình cho đội ngũ công chức, cộng tác viên thực hiện công tác gia đình các cấp.
- D. Triển khai các hoạt động về bình đẳng giới, thúc đẩy bình đẳng giới trong gia đình, hướng dẫn, kiểm tra, tuyên truyền nội dung về thực hiện bình đẳng giới, chăm sóc người cao tuổi, bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em trong gia đình.**

Câu 22: Trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) có bao nhiêu tiêu chí cụ thể?

- A. 5.**

- B. 6.
- C. 7.
- D. 8.

Câu 23: Trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), tiêu chí ứng xử chung bao gồm những nguyên tắc nào?

- A. Tôn trọng, bình đẳng, nghĩa tình, chia sẻ.
- B. Tôn trọng, bình đẳng, yêu thương, chia sẻ.**
- C. Bình đẳng, yêu thương, gương mẫu, chia sẻ.
- D. Bình đẳng, yêu thương, nghĩa tình, chia sẻ.

Câu 24: Nội dung tiêu chí ứng xử của vợ, chồng được nêu trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), hãy chọn câu trả lời sai:

- A. Vợ chồng cùng nhau xây dựng hôn nhân bền vững, không vi phạm chế độ hôn nhân một vợ một chồng.
- B. Yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình, cùng có trách nhiệm nuôi dạy con, làm việc nhà, đóng góp tài chính gia đình.
- C. Tạo điều kiện giúp đỡ nhau lựa chọn nghề nghiệp, học tập, nâng cao trình độ, tham gia các hoạt động chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.
- D. Lắng nghe, cùng nhau thảo luận, thống nhất và quyết định những vấn đề chung của gia đình; trong trường hợp xảy ra mâu thuẫn không thể giải quyết, hòa giải thì nên chia tay theo luật định để tránh ảnh hưởng đến gia đình, con cháu.**

Câu 25: Nguyên tắc “Tôn trọng” trong tiêu chí ứng xử chung trong gia đình được xác định trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch) là:

- A. Có nghĩa vụ và quyền như nhau, được tạo điều kiện và cơ hội phát huy năng lực của mình cho sự phát triển của gia đình và thụ hưởng về thành quả của sự phát triển đó.
- B. Đánh giá đúng mực, coi trọng danh dự, phẩm giá, quan điểm, sự lựa chọn và lợi ích của nhau; tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của nhau.**
- C. Cùng nhau vun đắp tình cảm, chia sẻ vui buồn, giúp đỡ nhau lúc khó khăn, hoạn nạn.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C đều đúng.

Câu 26: Trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), “Cùng vun đắp tình cảm, chia sẻ vui buồn, giúp đỡ nhau lúc khó khăn, hoạn nạn” là nguyên tắc nào?

- A. Yêu thương.

- B. Tôn trọng.
- C. Chia sẻ.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C đều sai.

Câu 27: Trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), “*Yêu thương, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ công việc trong gia đình, cùng có trách nhiệm nuôi dạy con, làm việc nhà, đóng góp tài chính gia đình*” là tiêu chí ứng xử của:

- A. Vợ, chồng.
- B. Cha mẹ với con, ông bà với cháu.
- C. Anh, chị, em.
- D. Con với cha mẹ, cháu với ông bà.

Câu 28: Hãy chỉ ra tiêu chí không có trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch):

- A. Chung thủy, nghĩa tình.
- B. gương mẫu, yêu thương.
- C. Hiếu thảo, lễ phép.
- D. Trách nhiệm, vị tha.

Câu 29: Trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch), tiêu chí ứng xử của cha mẹ với con, ông bà với cháu:

- A. Cha mẹ, ông bà làm gương tốt cho con, cháu trong cử chỉ, hành động, lời nói; có tình cảm gần gũi gắn bó với con cháu.
- B. Quan tâm, nuôi dưỡng, chăm sóc, dạy bảo con cháu khi con cháu còn nhỏ; khi con cháu không có khả năng tự nuôi sống, chăm sóc bản thân.
- C. Trao truyền các giá trị truyền thống, kinh nghiệm sống cho con cháu; giáo dục, động viên con cháu thực hiện lối sống văn hóa, ý thức công dân, giữ gìn nề nếp, gia phong.

D. Cả 3 đáp án A, B, C.

Câu 30: Chọn câu đúng trong tiêu chí ứng xử của con với cha mẹ, cháu với ông bà được xác định trong Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình (Ban hành kèm theo Quyết định số 224/QĐ-BVHTTDL ngày 28 tháng 01 năm 2022 của Bộ Trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch):

- A. Học tập, rèn luyện, giữ gìn nề nếp gia đình, phụ giúp cha mẹ và các thành viên trong gia đình những công việc phù hợp với độ tuổi, giới tính.
- B. Cùng chia sẻ với nhau công việc chung trong gia đình, giúp đỡ nhau khi khó khăn, hoạn nạn.
- C. Lắng nghe, cùng nhau thảo luận, thống nhất và quyết định những vấn đề chung của gia đình; hòa nhã với nhau.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C đều đúng.

Câu 31: Trong Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có mục đích:

A. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thành phố, Tổ quốc.

B. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thành phố, Tổ quốc nhằm “đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

C. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của công tác xây dựng gia đình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thành phố, Tổ quốc nhằm “đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao phúc lợi xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

D. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân về vị trí, vai trò của gia đình và công tác xây dựng gia đình trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Thành phố, Tổ quốc nhằm “đẩy mạnh phát triển văn hóa, tiến bộ, công bằng xã hội, xây dựng gia đình hạnh phúc”.

Câu 32: Mục tiêu chung tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh là:

A. “Xây dựng gia đình Việt Nam hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp, làm nền tảng xây dựng cộng đồng hạnh phúc, quốc gia phồn thịnh, hạnh phúc”.

B. “Xây dựng gia đình Việt Nam hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước làm nền tảng xây dựng cộng đồng hạnh phúc, quốc gia phồn thịnh, hạnh phúc”.

C. “Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; là nơi nuôi dưỡng, bồi đắp nhân cách, lối sống tôn trọng đạo lý truyền thống tốt đẹp của dân tộc; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước làm nền tảng xây dựng cộng đồng hạnh phúc, quốc gia phồn thịnh, hạnh phúc”.

D. “Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, là hạt nhân, tế bào lành mạnh của xã hội, tổ ấm của mỗi người; phát huy, nhân rộng các giá trị tốt đẹp góp phần thúc đẩy phát triển bền vững đất nước làm nền tảng xây dựng cộng đồng hạnh phúc, quốc gia phồn thịnh, hạnh phúc”

Câu 33: Trong Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có bao nhiêu mục tiêu?

- A. 1.
- B. 2.
- C. 3.
- D. 4.

Câu 34: Trong Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có bao nhiêu chỉ tiêu?

- A. 4.
- B. 5.
- C. 6.
- D. 7.

Câu 35: Chỉ tiêu số 1 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phấn đấu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và năm 2030 đạt bao nhiêu % các gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về văn hóa ứng xử, kỹ năng giáo dục đạo đức, lối sống, tình yêu thương, truyền thống dân tộc và các giá trị văn hóa tốt đẹp?

- A. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 97%.**
- B. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 98% .
- C. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 99% .
- D. Phấn đấu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 100%.

Câu 36: Chỉ tiêu số 2 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phấn đấu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và đến năm 2030 đạt bao nhiêu % số vụ bạo lực gia đình được phát hiện và được xử lý theo quy định của pháp luật?

- A. Đến năm 2025 đạt 80% và đến năm 2030 đạt 95%.
- B. Đến năm 2025 đạt 85% và đến năm 2030 đạt 100%.
- C. Đến năm 2025 đạt 90% và đến năm 2030 đạt 95%.**
- D. Đến năm 2025 đạt 90% và đến năm 2030 đạt 100%.

Câu 37: Chỉ tiêu số 3 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ

Chi Minh phần đầu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và năm 2030 đạt bao nhiêu % các gia đình được tuyên truyền, giáo dục về truyền thông dân tộc, truyền thông văn hóa, truyền thông gia đình và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại, gia trị tốt đẹp của gia đình hiện đại?

A. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 97%.

B. Phần đầu đến năm 2025 đạt 96% và năm 2030 đạt 98%.

C. Phần đầu đến năm 2025 đạt 96% và năm 2030 đạt 98%.

D. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 100%

Câu 38: Chi tiêu số 4 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phần đầu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và năm 2030 đạt bao nhiêu % trở lên hộ gia đình đạt chuẩn gia đình tiêu biểu, hành phúc, văn hóa?

A. Phần đầu đến năm 2025 đạt 90% và năm 2030 đạt 95%.

B. Phần đầu đến năm 2025 đạt 91% và năm 2030 đạt 95%.

C. Phần đầu đến năm 2025 đạt 92% và năm 2030 đạt 95%.

D. Phần đầu đến năm 2025 đạt 93% và năm 2030 đạt 95%.

Câu 39: Chi tiêu số 5 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phần đầu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và năm 2030 đạt bao nhiêu % nam, nữ thành niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, đạo đức lối sống trong gia đình, thực hiện bình đẳng giới và phòng, chống bạo lực gia đình?

A. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 95%.

B. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 96%.

C. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 97%.

D. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 98%.

Câu 40: Chi tiêu số 6 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phần đầu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và năm 2030 đạt bao nhiêu % trở lên gia đình chính sách, hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số được cung cấp về hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình?

A. Phần đầu đến năm 2025 đạt 91% và năm 2030 đạt 94%.

B. Phần đầu đến năm 2025 đạt 92% và năm 2030 đạt 95%.

C. Phần đầu đến năm 2025 đạt 93% và năm 2030 đạt 95%.

D. Phần đầu đến năm 2025 đạt 94% và năm 2030 đạt 94%.

Câu 41: Chỉ tiêu số 7 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung phần đầu đến năm 2025 có bao nhiêu % và năm 2030 có bao nhiêu % các địa phương đưa nội dung giáo dục đạo đức, lối sống, giáo dục hệ giá trị gia đình trong thời kỳ mới vào hương ước, quy ước của dòng họ, cộng đồng, làng xã?

A. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 100%.

B. Phần đầu đến năm 2025 đạt 96% và năm 2030 đạt 100%.

C. Phần đầu đến năm 2025 đạt 97% và năm 2030 đạt 100%.

D. Phần đầu đến năm 2025 đạt 98% và năm 2030 đạt 100%.

Câu 42: Trong Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có bao nhiêu nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm về công tác xây dựng gia đình từ nay đến năm 2030?

A. 3.

B. 4.

C. 5.

D. 6.

Câu 43: Nhiệm vụ, giải pháp về công tác truyền thông vận động tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

A. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của nhân dân trong công tác xây dựng gia đình; truyền thông, vận động, hướng dẫn các hộ gia đình kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

B. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong công tác xây dựng gia đình; truyền thông, vận động, hướng dẫn các hộ gia đình kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

C. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu và nhân dân trong công tác xây dựng gia đình; truyền thông, vận động, hướng dẫn các hộ gia đình kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

D. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cán bộ, đảng viên, người đứng đầu trong công tác xây dựng gia đình; truyền thông, vận động, hướng dẫn nhân dân về kiến thức, kỹ năng xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

Câu 44: Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các chính sách, chương trình về an sinh xã hội tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

A. Nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ gia đình tiếp cận các nguồn lực xã hội, đảm bảo cho việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phụng dưỡng người cao tuổi, thực hiện bình đẳng giới trong đời sống gia đình.

B. Nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ gia đình tiếp cận các nguồn lực xã hội, đảm bảo cho việc chăm sóc trẻ em, phụng dưỡng người cao tuổi, thực hiện bình đẳng giới trong đời sống gia đình.

C. Nâng cao chất lượng hoạt động hỗ trợ gia đình tiếp cận các nguồn lực xã hội, đảm bảo cho việc bảo vệ, chăm sóc trẻ em, phụng dưỡng người cao tuổi, văn hóa ứng xử trong gia đình (Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình), thực hiện bình đẳng giới trong đời sống gia đình.

D. Cả 3 đáp án A, B, C đều sai.

Câu 45: Nhiệm vụ, giải pháp số 4 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

A. Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về công tác xây dựng gia đình, đảm bảo sự gắn kết xã hội và vai trò của gia đình nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

B. Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về công tác xây dựng gia đình theo hướng lấy hoạt động gia đình là trọng tâm, đảm bảo sự gắn kết xã hội và vai trò của gia đình nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

C. Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về công tác xây dựng gia đình theo hướng lấy hoạt động gia đình là trọng tâm, đảm bảo sự gắn kết xã hội và vai trò của gia đình nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

D. Tiếp tục phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hoàn thiện hệ thống chính sách, pháp luật về công tác xây dựng gia đình theo hướng lấy hoạt động gia đình là trọng tâm, đảm bảo sự gắn kết xã hội và vai trò của gia đình nhằm hướng đến mục tiêu xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.

Câu 46: Nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu, mạng lưới cung cấp dịch vụ gia đình tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

A. Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư tham gia hỗ trợ, tạo điều kiện giúp các gia đình nâng cao nhận thức và có thêm cơ hội, điều kiện tham gia vào các câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc.

B. Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, các tổ chức chính trị xã hội tham gia hỗ trợ, tạo điều kiện giúp các gia đình nâng cao nhận thức và có thêm cơ hội, điều kiện tham gia vào các câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc.

C. Huy động sự tham gia của các tổ chức chính trị xã hội tham gia hỗ trợ, tạo điều kiện giúp các gia đình nâng cao nhận thức và có thêm cơ hội, điều kiện tham gia vào các câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc.

D. Huy động sự tham gia của cộng đồng dân cư, các tổ chức chính trị xã hội tham gia hỗ trợ, tạo điều kiện giúp các gia đình tham gia vào các câu lạc bộ xây dựng gia đình hạnh phúc.

Câu 47: Mục tiêu 1 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

A. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn sự xâm nhập của tệ nạn xã hội vào gia đình.

B. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân gia đình, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình và ngăn chặn sự xâm nhập của tệ nạn xã hội vào gia đình.

C. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân gia đình, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình.

D. Tiếp tục nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện tốt các chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân gia đình, giáo dục đạo đức lối sống trong gia đình, thực hiện bình đẳng giới trong gia đình và phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn sự xâm nhập của tệ nạn xã hội vào gia đình.

Câu 48: Mục tiêu 2 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

A. Tiếp tục kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; xây dựng môi trường gia đình tiên bộ, hạnh phúc tạo điều kiện để mọi thành viên trong gia đình phát triển toàn diện và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại.

B. Tiếp tục kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; xây dựng hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới, môi trường gia đình tiến bộ, hạnh phúc tạo điều kiện để mọi thành viên trong gia đình phát triển toàn diện và tiếp thu có chọn lọc những tinh hoa văn hóa nhân loại.

C. Tiếp tục kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; xây dựng hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới, môi trường gia đình tiến bộ, hạnh phúc tạo điều kiện để mọi thành viên trong gia đình phát triển toàn diện.

D. Cả 3 đáp án A, B, C đều sai.

Câu 49: Mục tiêu 3 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh có nội dung:

A. Tiếp tục nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh, khủng hoảng kinh tế.

B. Tạo việc làm, tăng thu nhập và phúc lợi, đặc biệt đối với gia đình chính sách, hộ nghèo, hộ cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số theo quy định.

C. Cung cấp thông tin, kiến thức, kỹ năng về chính sách, pháp luật, phúc lợi an sinh xã hội cho các gia đình.

D. Cả 2 đáp án A và B đúng.

Câu 50: Chỉ tiêu số 2 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phần đầu có bao nhiêu % địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em?

A. 80%.

B. 90%.

C. 95%.

D. 100%.

Câu 51: Chỉ tiêu số 4 tại Kế hoạch số 1327/KH-UBND ngày 04 tháng 5 năm 2022 của UBND thành phố triển khai thực hiện Chiến lược phát triển gia đình, xây dựng gia đình trong tình hình mới giai đoạn 2022 - 2030 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh phần đầu đến năm 2025 đạt bao nhiêu % và năm 2030 đạt bao nhiêu % trở lên hộ gia đình được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về giáo dục đạo đức lối sống và văn hóa giao tiếp ứng xử trong gia đình?

A. Phần đầu đến năm 2025 đạt 80% và năm 2030 đạt 95%.

B. Phần đầu đến năm 2025 đạt 85% và năm 2030 đạt 90%.

C. Phần đầu đến năm 2025 đạt 90% và năm 2030 đạt 95%.

D. Phần đầu đến năm 2025 đạt 95% và năm 2030 đạt 100%.

Câu 52: Đề án “Nghiên cứu xây dựng tiêu chí đánh giá gia đình hạnh phúc ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 -2030” được ban hành theo Quyết định số ?

- A. Số 1324/QĐ – UBND.
- B. Số 1360/QĐ –UBND.
- C. Số 1362 QĐ – UBND.
- D. Số 1306/QĐ –UBND.**

Câu 53: Quyết định phê duyệt Đề án “Nghiên cứu xây dựng tiêu chí đánh giá gia đình hạnh phúc ở Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2021 -2030” được ban hành?

- A. Ngày 15/4/2021.**
- B. Ngày 20/4/2021.
- C. Ngày 26/4/2021.
- D. Ngày 28/4/2021.

Câu 55: Trong Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc có bao nhiêu tiêu chí?

- A. 5.**
- B. 6.
- C. 7.
- D. 8.

Câu 55: Trong Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tiêu chí thứ nhất có nội dung:

- A. Tiêu chí về văn hóa.
- B. Tiêu chí về ứng xử trong gia đình.**
- C. Tiêu chí về văn minh đô thị.
- D. Tiêu chí về tác phong.

Câu 56: Trong Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, tiêu chí thứ hai có nội dung:

- A. Tiêu chí về Giao thông đô thị.
- B. Tiêu chí về Văn hóa.
- C. Tiêu chí về điều kiện vật chất.**
- D. Tiêu chí về tác phong.

Câu 57: Tiêu chí thứ ba trong Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có nội dung:

- A. Tiêu chí về văn hóa.
- B. Tiêu chí về điều kiện tinh thần.**
- C. Tiêu chí về ứng xử ngoài xã hội.
- D. Tiêu chí về giao thông đô thị.

Câu 58: Tiêu chí thứ tư trong Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có nội dung:

- A. Tiêu chí về môi trường.
- B. Tiêu chí về tình làng nghĩa xóm.
- B. Tiêu chí về giáo dục.**
- D. Tiêu chí về mối quan hệ trong gia đình.

Câu 59: Tiêu chí thứ năm trong Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, có nội dung:

- A. Tiêu chí về văn hóa.
- B. Tiêu chí về Giao thông đô thị.
- C. Tiêu chí về ứng xử ngoài xã hội.
- D. Tiêu chí về y tế và chăm sóc sức khỏe.**

Câu 60: Tiêu chí thứ nhất trong Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, về ứng xử giữa các thành viên trong gia đình phải thực hiện nguyên tắc :

- A. Tôn trọng, Bình đẳng, Yêu thương, Chia sẻ, Chuẩn mực.**
- B. Tôn trọng, Bình đẳng, Chia sẻ, Chuẩn mực.
- C. Tôn trọng, Bình đẳng, yêu thương, Chia sẻ.
- D. Tôn trọng, yêu thương, Chia sẻ, Chuẩn mực.

Câu 61: Phương án nào dưới đây được quy định bình đẳng giới trong gia đình thể hiện tại Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh:

- A. Người chồng phải giữ vững vai trò chính trong đóng góp về kinh tế và quyết định công việc lớn trong gia đình.
- B. Vợ, chồng có quyền, nghĩa vụ ngang nhau trong sở hữu tài sản chung, bình đẳng trong sử dụng nguồn thu nhập chung của vợ chồng và quyết định các nguồn lực trong gia đình.**
- C. Công việc của người vợ là nội trợ gia đình và chăm sóc con cái, quyết định các khoản chi tiêu hàng ngày của gia đình.
- D. Người vợ quyết định việc sử dụng các biện pháp kế hoạch hóa gia đình.

Câu 62. Căn cứ Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chọn đáp án đúng trong các phương án sau:

- A. Các thành viên nam, nữ trong gia đình có quyền và trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.
- B. Các thành viên nam, nữ trong gia đình có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.**
- C. Các thành viên trong gia đình có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.
- D. Các thành viên nam trong gia đình có trách nhiệm chia sẻ công việc gia đình.

Câu 63: Căn cứ Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, trong gia đình các hoạt động nào sau đây là thực hiện bình đẳng giới:

- A. Con trai, con gái đều được tạo điều kiện để học tập, vui chơi, giải trí.
- B. Vợ, chồng cùng bàn bạc, quyết định việc sử dụng nguồn thu nhập của gia đình.
- C. Nam, nữ trong gia đình đều phải tham gia công việc gia đình.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C.**

Câu 64: Căn cứ Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, bình đẳng giới trong giáo dục và đào tạo được quy định như thế nào:

- A. Nam, nữ bình đẳng về độ tuổi đi học, đào tạo, bồi dưỡng.
- B. Nam, nữ bình đẳng trong việc lựa chọn ngành, nghề học tập, đào tạo.
- C. Nữ cán bộ, công chức, viên chức khi tham gia đào tạo, bồi dưỡng mang theo con dưới ba mươi sáu tháng tuổi được hỗ trợ theo quy định của Chính phủ.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C.**

Câu 65: Căn cứ Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của chủ thể nào dưới đây:

- A. Ủy ban nhân dân cấp phường, xã.
- B. Công đoàn, gia đình, cá nhân.
- C. Cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân.**
- D. Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp.

Câu 66. Căn cứ Bộ tiêu chí xây dựng gia đình hạnh phúc trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chọn đáp án đúng trong các phương án sau:

- A. Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của nhà nước, gia đình, cá nhân.
- B. Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, gia đình, cá nhân.**
- C. Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của tổ chức, gia đình, cá nhân.
- D. Thực hiện bình đẳng giới là trách nhiệm của xã hội, gia đình, cá nhân.

Câu 67: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, có mấy quan điểm được đề cập?

- A. 3.
- B. 4.**
- C. 5.
- D. 6.

Câu 68: Hãy điền vào những từ còn thiếu vào chỗ trống trong nội dung quan điểm thứ 2 : *“Xây dựng gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh vừa là mục tiêu vừa là thúc đẩy phát triển bền vững; là của các cấp, các ngành và toàn xã hội”*. (trích Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030)?

- A. Động lực và trách nhiệm.
- B. Tiền đề và trách nhiệm.
- C. Động lực và nhiệm vụ.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C đều sai.

Câu 69: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, có bao nhiêu chỉ tiêu trong mục tiêu cụ thể?

- A. 5.
- B. 6.
- C. 7.
- D. 8.

Câu 70: Trong chỉ tiêu số 5, cả nước phấn đấu hằng năm bao nhiêu % vụ việc bạo lực gia đình được giải quyết theo quy định pháp luật; bao nhiêu % người bị bạo lực gia đình được hỗ trợ cung cấp các dịch vụ thiết yếu; bao nhiêu % địa phương có mô hình can thiệp, phòng ngừa và ứng phó bạo lực gia đình nhằm giảm tác hại của bạo lực gia đình, đặc biệt với phụ nữ, người yếu thế và trẻ em.

- A. 100%, 100% và 90%.
- B. 90%, 100% và 100%.
- C. 80%, 90% và 100%.
- D. Cả 03 đều đạt 100%.

Câu 71: Về nhiệm vụ và giải pháp công tác tuyên truyền, hãy điền những từ vào chỗ trống tại nhiệm vụ thứ hai “Tăng cường, đổi mới, đa dạng hóa nội dung, hình thức và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động tuyên truyền, giáo dục đạo đức, lối sống ngay từ trong gia đình; giáo dục, phòng ngừa tác động tiêu cực ảnh hưởng đến sự phát triển của gia đình, đặc biệt là các ...” (trích Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030)

- A. Gia đình nhỏ.
- B. Gia đình trẻ.
- C. Gia đình hạt nhân.
- D. Gia đình nhiều thế hệ.

Câu 72: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, nhóm nhiệm vụ, giải pháp về hoàn thiện chính sách, pháp luật về gia đình, chức năng nào của gia đình được đề cập đến trong giải pháp “*Khảo sát, nắm bắt xu thế biến đổi chức năng ... của gia đình để điều chỉnh chính sách phù hợp thúc đẩy phát triển kinh tế hộ gia đình và giảm thiểu yếu tố tác động tiêu cực đến chức năng ... của gia đình*”, hãy điền từ còn thiếu vào chỗ trống:

- A. Kinh tế.
- B. Giáo dục.
- C. Xã hội.
- D. Văn hóa.

Câu 73: Trong nhóm nhiệm vụ, giải pháp về xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc, tạo điều kiện cho mọi thành viên được phát triển toàn diện và thụ hưởng thành quả phát triển, hãy điền những từ còn thiếu vào chỗ trống tại giải pháp thứ nhất “Nghiên cứu, xây dựng hệ giá trị gia đình Việt Nam trong thời kỳ mới đáp ứng yêu cầu phát triển của đất nước, thích ứng với thiên tai, dịch bệnh, nâng cao khả năng ... của gia đình nhằm hạn chế, góp phần ngăn chặn, đẩy lùi suy thoái về đạo đức, lối sống trong xã hội”. (trích Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030)

- A. Tự ứng phó.
- B. Tự thích ứng.
- C. Tự bảo vệ.
- D. Tự thích nghi.

Câu 74: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, mô hình gia đình nào được đề cập trong nhóm nhiệm vụ, giải pháp thứ 3?

- A. Mô hình gia đình kiểu mẫu “ông bà mẫu mực, con cháu thảo hiền”.
- B. Mô hình “bữa cơm gia đình ấm áp yêu thương”.
- C. Mô hình “gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững”.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C đều đúng.

Câu 75: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, nhóm nhiệm vụ về nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình có mấy giải pháp?

- A. 3.
- B. 4.
- C. 5.
- D. 6.

Câu 76: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, giải pháp nào sau đây thuộc nhóm nhiệm vụ về nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình?

A. Hoàn thiện, triển khai “Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình”; chú trọng tổ chức thực hành các hành vi văn hóa lành mạnh, ứng xử chuẩn mực trong gia đình nhằm tạo sự gắn kết, trao truyền và phát huy giá trị gia đình truyền thống tốt đẹp.

B. Xây dựng dữ liệu số quốc gia về gia đình; các chương trình, đề án, dự án, kế hoạch hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững.

C. Sử dụng hiệu quả ngân sách nhà nước cho công tác gia đình. Ưu tiên nguồn lực đầu tư cho các hoạt động nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trao đổi kinh nghiệm trong hoạch định, đánh giá chính sách về gia đình.

- D. Cả 3 đáp án A, B, C đúng.

Câu 77: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, nhóm nhiệm vụ thứ 5 có nội dung ưu tiên nguồn lực cho các hoạt động nào sau đây?

A. Nghiên cứu khoa học, hợp tác quốc tế trao đổi kinh nghiệm trong hoạch định, đánh giá chính sách về gia đình.

B. Đầu tư sáng tác các tác phẩm văn học, nghệ thuật về gia đình.

C. Chăm lo giúp đỡ, hỗ trợ gia đình chính sách, hộ nghèo và cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, gia đình dân tộc thiểu số.

D. Cả 03 đáp án, A, B, C đều sai.

Câu 78: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, nhiệm vụ “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về gia đình. Phát huy hiệu quả các mô hình truyền thông thuộc lĩnh vực gia đình, các mô hình hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, phát triển bền vững, các mô hình về phòng, chống bạo lực gia đình, bảo vệ chăm sóc trẻ em trong gia đình, phụng dưỡng người cao tuổi, chăm lo người khuyết tật, yếu thế trong gia đình” được giao cho chủ thể nào?

A. Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

B. Bộ Văn hóa Thể thao và Du Lịch.

C. Bộ Thông tin và Truyền thông.

D. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Câu 79: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030, thực hiện “Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành mới theo thẩm quyền hoặc trình cơ quan có thẩm quyền ban hành chính sách, pháp luật liên quan đến công tác gia đình” là nhiệm vụ được phân công cho tổ chức nào?

A. Bộ Văn hóa - Thể thao và Du lịch.

B. Bộ Tư pháp.

C. Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

D. Cả 03 đáp án, A, B, C đều sai.

Câu 80: Trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 đề cập bao nhiêu mục tiêu cụ thể?

A. 3.

B. 4.

C. 5.

D. 6.

Câu 81: “Nghiên cứu, xây dựng bộ chỉ số về gia đình hạnh phúc làm cơ sở đánh giá, đề xuất, hoạch định chính sách” là giải pháp thuộc nhóm nhiệm vụ nào trong Quyết định 2238/QĐ-TTg ngày 30/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Phê duyệt Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2030 ?

A. Hoàn thiện chính sách, pháp luật về gia đình.

B. Xây dựng môi trường gia đình văn minh, hạnh phúc

- C. Nâng cao năng lực quản lý nhà nước về gia đình.
D. Cả 03 đáp án, A, B, C đều sai.

Câu 82: Mục tiêu chung của Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030 là gì?

- A. **Xây dựng gia đình Việt Nam no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh.**
B. Xây dựng gia đình Việt Nam giàu có, hiện đại, văn minh.
C. Xây dựng gia đình Việt Nam bền vững, hòa bình, giàu có.
D. Xây dựng gia đình Việt Nam độc lập, tự do, hạnh phúc.

Câu 83: Mục tiêu cụ thể nào đề cập đến việc nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng được đề cập trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030?

- A. **Mục tiêu 1.**
B. Mục tiêu 2.
C. Mục tiêu 3.
D. Mục tiêu 4.

Câu 84: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, việc phân đấu đến năm nào đạt 95% hộ gia đình được cung cấp, phổ biến, tuyên truyền và tiếp cận chủ trương, đường lối, chính sách pháp luật gia đình?

- A. Năm 2025.
B. **Năm 2030.**
C. Năm 2023.
D. Năm 2028.

Câu 85: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, mục tiêu nào liên quan đến việc phát hiện và xử lý các vụ bạo lực gia đình?

- A. **Mục tiêu 1.**
B. Mục tiêu 2.
C. Mục tiêu 3.
D. Mục tiêu 4.

Câu 86: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, việc phấn đấu đến năm 2025 đạt bao nhiêu phần trăm số vụ bạo lực gia đình được phát hiện và xử lý theo quy định của pháp luật?

- A. 80%.
- B. 85%.
- C. 90%.
- D. 95%.

Câu 87: Mục tiêu 2 của Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030 tập trung vào vấn đề gì?

- A. Kế thừa và phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.
- B. Nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế.
- C. Tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình.
- D. Cả 2 đáp án A và B đều đúng.

Câu 88: Việc phấn đấu đến năm 2030 đạt bao nhiêu phần trăm hộ gia đình đạt chuẩn gia đình tiêu biểu, hạnh phúc, văn hóa tại Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030?

- A. 90%.
- B. 93%.
- C. 95%.
- D. 97%.

Câu 89: Mục tiêu cụ thể nào tại Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030 được đề cập đến việc trang bị kiến thức cơ bản về gia đình, đạo đức lối sống trong gia đình cho nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn?

- A. Mục tiêu 1.
- B. Mục tiêu 2.
- C. Mục tiêu 3.
- D. Mục tiêu 4.

Câu 90: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, việc phấn đấu đến năm 2025 đạt bao nhiêu phần trăm nam, nữ thanh niên trước khi kết hôn được trang bị kiến thức cơ bản về gia đình?

- A. 85%.
- B. 90%.
- C. 92%.
- D. 95%.

Câu 91: Mục tiêu 3 của Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030 liên quan đến việc gì?

- A. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí của gia đình.
- B. Phát huy giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam.
- C. **Nâng cao năng lực của gia đình trong phát triển kinh tế, ứng phó với thiên tai, dịch bệnh.**
- D. Tăng cường lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình.

Câu 92: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030 đề cập việc phấn đấu đến năm 2025 đạt bao nhiêu phần trăm hộ gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về chính sách, pháp luật, phúc lợi an sinh xã hội?

- A. 90%.
- B. 92%.
- C. 95%.
- D. 97%.

Câu 93: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, công tác lãnh đạo, tổ chức, thực hiện có yêu cầu gì đối với cấp ủy, chính quyền các cấp?

- A. Xác định gia đình là nội dung quan trọng trong các kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm.
- B. Tăng cường đầu tư kinh phí, trang thiết bị.
- C. Kiện toàn, đào tạo nâng cao năng lực cho đội ngũ cán bộ.
- D. **Cả 3 đáp án A, B, C.**

Câu 94: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, công tác truyền thông vận động yêu cầu gì đối với việc triển khai thực hiện công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới?

- A. Đưa vào nội dung quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ hàng năm.
- B. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền với nhiều hình thức.
- C. Nâng cao nhận thức của cấp ủy, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội.
- D. Cả 3 đáp án A, B, C.**

Câu 95: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, đã đặt chỉ tiêu đến năm 2025, phần đầu đạt bao nhiêu phần trăm hộ gia đình được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về giáo dục đạo đức lối sống và văn hóa giao tiếp ứng xử trong gia đình?

- A. 70%.
- B. 80%.**
- C. 90%.
- D. 95%.

Câu 96: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, việc phần đầu đến năm 2030, bao nhiêu phần trăm gia đình chính sách, hộ gia đình nghèo, hộ cận nghèo, gia đình dân tộc thiểu số được cung cấp hỗ trợ phát triển kinh tế gia đình và tiếp cận dịch vụ xã hội ứng phó với thiên tai, dịch bệnh?

- A. 90%.
- B. 92%.
- C. 95%.**
- D. 97%.

Câu 97: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, công tác lãnh đạo, tổ chức, thực hiện yêu cầu gì đối với người đứng đầu các cấp về công tác xây dựng gia đình?

- A. Phát huy vai trò, trách nhiệm.
- B. Nêu gương và vận động Nhân dân tích cực tham gia.
- C. Kiên quyết đấu tranh chống lối sống thực dụng, tệ nạn xã hội.**

D. Cả 3 đáp án A, B, C.

Câu 98: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, việc thực hiện các chính sách, chương trình về an sinh xã hội yêu cầu gì đối với các cấp ủy, chính quyền ?

- A. Nâng cao hiệu quả Chương trình giảm nghèo bền vững.
- B. Dạy nghề, tạo việc làm.
- C. Tập huấn kiến thức về ứng dụng khoa học kỹ thuật trong phát triển hộ kinh tế gia đình.

D. Cả 3 đáp án A, B, C.

Câu 99: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, chỉ tiêu đặt ra đến năm 2025, phần đầu đạt bao nhiêu phần trăm hộ gia đình được cung cấp thông tin, kiến thức về chính sách, pháp luật, phúc lợi an sinh xã hội?

- A. 90%.
- B. 92%.
- C. 95%.
- D. 97%.

Câu 100: Trong Kế hoạch số 103-KH/TU ngày 30/3/2022 của Ban Thường vụ Thành ủy về thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 24/6/2021 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới từ nay đến năm 2030, việc phần đầu đến năm 2030 đạt bao nhiêu phần trăm hộ gia đình được bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng về giáo dục đạo đức lối sống và văn hóa giao tiếp ứng xử trong gia đình?

- A. 80%.
- B. 85%.
- C. 90%.
- D. 95%.